TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 149/2026/QĐST – HNGĐ	*Quảng Trị, ngày 10 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 200/2026/TLST-HNGĐ ngày 03/7/2026, giữa:

- Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị K; sinh năm 1964;CCCD số: 045164004183; nơi cư trú: C Q, phường Đ, tỉnh Quảng Trị;

- Bị đơn: ông Nguyễn Minh K1; sinh năm 1960; CCCD số: 045060004869; nơi cư trú: C Q, phường Đ, tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/7/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị K và ông Nguyễn Minh K1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: bà Nguyễn Thị K và ông Nguyễn Minh K1 có 02 con chung là Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm 1985 và Nguyễn Trọng K2, sinh năm 1986. Các con đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: bà Nguyễn Thị K và ông Nguyễn Minh K1 đều là người cao tuổi, có yêu cầu xin miễn án phí nên được miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Khu vực 5;
- Phòng THADS khu vực 5;
- UBND phường Đông Hà
(GCNKH số 140, quyển số 02/2003);
- Các đương sự.
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Quý